

Bản án số: 137/2019/HS-PT

Ngày: 27-9-2019.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN**

Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Lan Phương

Các Thẩm phán: Ông Lương Văn Hiến

Ông Trần Khánh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thúy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 100/2019/TLPT-HS ngày 01/8/2019, đối với các bị cáo Lê Văn C, Nguyễn Trung K do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án Hình sự sơ thẩm số 275/2019/HS-ST ngày 18/06/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

* Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn C, sinh ngày 24/04/1988 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: xóm PH1, xã H2B1, huyện ĐH3, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Lê Duy L; con bà Nguyễn Thị T (Đều đã chết); Gia đình bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Có vợ là Phạm Thị H, sinh năm 1987; Có 02 con chung; con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại quyết định số 0049258 ngày 08/6/2017 C an thành phố Thái Nguyên xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi Đánh bạc, ngày 08/6/2017 Lê Văn C đã nộp xong tiền phạt; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến ngày 18/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương (có mặt tại phiên tòa).

* Người bào chữa cho bị cáo C do bị cáo mời: Ông Lê Nguyên G, luật sư C ty luật TNHH ANP thuộc đoàn luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt)

2. Nguyễn Trung K, sinh ngày 16/07/1981 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT: Tổ X, phường G1S, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Đức Q, sinh năm 1955; con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1959; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Nguyễn Thị B, sinh năm 1984; Có 02 con chung; con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số

55/2015/HSST ngày 10/02/2015 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 tháng về tội Đánh bạc. Bị cáo thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí ngày 28/05/2015; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến ngày 18/02/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương.(có mặt tại phiên tòa).

* Ngoài ra còn có các bị cáo không kháng cáo: Tòa không triệu tập.

1. Doãn Khắc T1.
2. Doãn Tiến D.
3. Nguyễn Như Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 15/02/2019 Doãn Khắc T1, Doãn Tiến D, Nguyễn Trung K, Nguyễn Như Q cùng nhau ngồi uống nước đợi khách đi taxi tại khu vực ngã 3 Bắc Nam, đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày cả 04 người cùng rủ nhau về nhà trọ của Doãn Khắc T1 thuê tại tổ 17, phường G1S, thành phố TN đánh bạc. Cả nhóm đồng ý, trên đường về nhà trọ Doãn Khắc T1 đã gọi điện cho Lê Văn C nhưng C không nghe máy, Doãn Tiến D rẽ vào quán tạp hóa mua 01 bộ tú lơ khơ để sử dụng đánh bạc. Đến 11giờ 30 phút cùng ngày T1, D, K và Q cùng nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” sát phạt nhau bằng tiền. Trong quá trình đánh bạc Lê Văn C đã gọi lại cho T1 thì được T1 rủ đến cùng đánh bạc nên khoảng 12^h30’ C đến cùng tham gia đánh bạc, đến 13 giờ cùng ngày Nguyễn Như Q có khách nên đã không tham gia đánh bạc về trước.

Hình thức đánh bạc được quy ước như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài từ quân A đến quân K. Ván đầu tiên chọn ra một người ngẫu nhiên chia bài, từ ván bài thứ hai trở đi ai nhất là người chia bài. Người chia bài sẽ chia cho mỗi người 10 lá bài, còn thừa sẽ để giữa chiếu, người chia bài là người đánh bài đầu tiên theo thứ tự ngược chiều kim đồng hồ. Người đánh bài có thể đánh một quân bài lẻ, một đôi (là một cặp gồm 2 quân bài cùng số), một bộ ba quân bài (gồm 3 quân bài có cùng số), bộ tứ quý (gồm 4 quân bài cùng số), một dây (gồm từ ba quân bài trở lên, có số liên tiếp nhau). Tính theo cây thì cây nhỏ nhất là quân số 3, lớn nhất là quân số 2, không tính chất; tính theo dây thì nhỏ nhất là A-2-3 (một, hai, ba), dây lớn nhất là Q-K-A (Quy, Ka, Át). Người chơi sẽ lần lượt chặn bài của người đi trước bằng quân bài/bộ lớn hơn quân bài/bộ mà người đi trước đánh. Nếu người chơi đánh quân bài số 2 thì người kế tiếp sử dụng tứ quý (tức có 4 quân cùng số) để chặn quân bài số 2 của người chơi, khi người chơi đánh ra một quân bài hoặc một bộ mà không có ai chặn được thì người đó tiếp tục được đánh các quân bài/bộ khác. Khi bắt đầu ván bài, nếu người chơi nào báo “Sâm” thì sẽ được đánh trước, nếu người báo “Sâm” thành công (tức khi người chơi đánh các quân bài/bộ đến khi hết số bài trên tay mà không có ai chặn được) thì những người chơi còn lại phải trả cho người “Sâm” là 100.000 đồng, nếu người chơi báo “Sâm” mà bị người chơi khác chặn được thì người báo “Sâm” phải trả cho người chặn được 400.000 đồng. Khi

người nào đánh hết 10 quân bài trên tay đầu tiên thì người đó về nhất, những người còn lại đếm các lá bài còn lại trên tay và trả cho người về nhất 5.000đồng/1 lá bài. Trường hợp người nào còn nguyên 10 quân bài, không đánh được quân nào (tức là cháy) thì phải trả tiền cho người về nhất là 80.000 đồng.

Các đối tượng đánh bạc đến 14 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Đội hình sự công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ số tiền 5.090.000đồng trên chiếu bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ đang sử dụng, số tiền 1.200.000đồng do K tự nguyện giao nộp. Đến ngày 21/02/2019 bị cáo Nguyễn Như Quân đến công an thành phố Thái Nguyên xin đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đồng thời nộp số tiền 200.000 đồng bị cáo xác định là tiền sử dụng để đánh bạc. Trong số tiền thu giữ các bị cáo xác định: T1 sử dụng khoảng 1.150.000đồng; C sử dụng khoảng 1.150.000đồng; D sử dụng khoảng 1.000.000đồng; K sử dụng khoảng 500.000đồng; Q sử dụng khoảng 200.000đồng, ngoài ra cơ quan điều tra còn tạm giữ của K số tiền 1.200.000đồng, K xác định sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 275 ngày 18/6/2019 Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, quyết định:

Xử phạt: Các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung K 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến 18/02/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến 18/02/2019. Bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo Doãn Khắc T1, Đoàn Tiến D mỗi bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị cáo Nguyễn Như Q 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn Quyết định miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo, xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 25/6/2019 bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 01/07/2019 bị cáo Nguyễn Trung K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Phần kết luận tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các vấn đề liên quan đến kháng cáo của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn

cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Trung K, Lê Văn C, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 275 ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Các bị cáo không tranh luận gì.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Văn C: Luật sư không có ý kiến gì về tội danh, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo C là quá nặng và nghiêm khắc vì bị cáo C được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Chưa xem xét cho bị cáo tình tiết mới đó là bị cáo bị bệnh đái tháo đường tuýp II thường xuyên phải kiểm tra theo dõi, bị cáo có thời gian tham gia trong quân ngũ, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng nhì, ông nội được tặng thưởng Huy chương, ông ngoại được tặng thưởng Huân chương kháng chiến và nhiều Bằng khen, giấy khen. Hoàn cảnh hiện nay khó khăn hai con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, bị cáo không phải là người khởi xướng, bị rủ rê. Căn cứ vào Nghị Quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 tại Điều 3 bị cáo không nằm trong 6 trường hợp không cho hưởng án treo, theo Điều 2 của Nghị quyết bị cáo C đủ điều kiện để được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Viện kiểm sát đối đáp: về tội danh luật sư nhất trí; bản luận cứ của luật sư đưa ra nhiều lý do, trong đó có lý do bị cáo C bị rủ rê, nhưng bị cáo C tham gia rất tích cực, số tiền nhiều hơn cả bị cáo đến trước, nhân thân bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó Viện kiểm sát thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo C là phù hợp.

Luật sư: Theo khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP thì thời gian bị cáo C không bị coi là có tiền sự đã hơn 1 năm, bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, bị cáo không chủ động mang tiền đi đánh bạc mà tiền đã có sẵn trong người.

Bị cáo C nhất trí với luận cứ của luật sư. Lời nói sau cùng hai bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt và cho hai bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã mô tả: Khoảng 11 giờ ngày 15/02/2019 các bị cáo Doãn Khắc T1, Đoàn Tiến D, Nguyễn Trung K, Nguyễn Như Q cùng rủ nhau vào nhà trọ của Doãn Khắc T1 để đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” được thua bằng tiền. Trong quá trình ngồi đánh bạc T1 đã rủ Lê Văn C cùng tham gia đánh bạc, Q đánh bạc đến khoảng 13 giờ thì ra về. Các bị cáo T1, D, K,

C đánh bạc đến 14 giờ thì bị tổ công tác của đội Hình sự công an thành phố Thái Nguyên bắt quả tang. Quá trình kiểm tra cơ quan điều tra thu giữ số tiền đánh bạc trên chiếu là 5.090.000 đồng và 01 bộ tú lơ khơ; K tự giác giao nộp số tiền 1.200.000 đồng xác định số tiền dùng để đánh bạc, đến ngày 21/02/2019 Q ra đầu thú, giao nộp số tiền đánh bạc là 200.000 đồng.

Với hành vi trên Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K, Hội đồng xét xử xét thấy: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm phát sinh nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự trị an địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo C xuất trình tài liệu bị cáo có thời gian tham gia trong quân ngũ, bố bị cáo có C với Tổ quốc được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, ông nội và ông ngoại được tặng thưởng Huân chương và nhiều Bằng khen, giấy khen. Bị cáo K xuất trình tài liệu mẹ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huy chương. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, tuy nhiên cần xem xét năm 2017 bị cáo C đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, năm 2015 bị cáo K bị xét xử về tội đánh bạc. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt hành chính và đã bị xét xử về cùng loại tội, các bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Tội phạm đánh bạc ngày càng gia tăng trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Cần giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

[4] Đơn kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận do đó các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

[6] Như phân tích trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa, không chấp nhận đề nghị của luật sư.

Vì các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 275 ngày 18/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K phạm tội "Đánh bạc".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến 18/02/2019.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trung K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành bản án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/02/2019 đến 18/02/2019.

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí. Các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Trung K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm sung quỹ Nhà nước.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSTỉnhTN; Sở TP;
- TAND TPTN;
- VKSND TPTN;
- CA TPTN;
- THADS TPTN;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Phương